

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHONG THỔ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 09-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHONG THỔ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hà.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đào Đức Định.

Ông Tấn Cao Sơn.

-Thư ký phiên tòa: Bà Lù Thị Xuân- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: Ông Lương Gia Khánh- Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST - HS, ngày 22 tháng 7 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2019/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tấn T**, tên gọi khác: Tấn Phủ S, sinh ngày 18 tháng 7 năm 1994; tại P, tỉnh L; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Bản T, xã V, huyện P, tỉnh L; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 3/12; Dân tộc: Dao; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tấn Điều N, sinh năm 1974 và con bà Tấn San M sinh năm 1978, gia đình bị cáo có 04 anh, em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lý San M1 (Lý Tả M1), sinh năm 1996 và có 01 con, sinh năm 2016; Tiền sự: không; Tiền án: không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 27/3/2019, ngày 30/3/2019 chuyển tạm giam cho đến nay; bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ ngày 27/3/2019, Tổ công tác phòng PC04 Công an tỉnh Lai Châu làm nhiệm vụ tại khu vực xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu nhận được tin báo ở cuối đường thuộc bản T, xã V có một nhóm đối tượng nam giới có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy. Khi tổ công tác đến nơi phát hiện có ba đối tượng có đặc điểm như tin báo, tổ công tác tiếp cận gần đến nơi thì các đối tượng bỏ

chạy. Tổ công tác bắt giữ được một đối tượng, thu giữ trên mặt đất dưới chân đối tượng bị bắt là hai gói chất bột khô, vón cục, trắng, bên ngoài hai gói được gói bằng mảnh nilon màu xanh. Đối tượng khai tên là Tần T (tên gọi khác là Tần Phủ S), sinh năm 1994, ở bản T, xã V, huyện P, tỉnh L đang thỏa thuận bán hai gói Heroine trên cho một người thì bị phát hiện thu giữ toàn bộ tang vật; Cụ thể Tần T khai:

Khoảng đầu tháng 3 năm 2019, Tần T (Tần Phủ S) gặp một người đàn ông dân tộc Dao, giới thiệu nhà ở xã L, huyện P đang làm thuê ở công trình gần suối biên trong bản và cho ông ta số điện thoại của T (T không biết tên, địa chỉ cụ thể ở đâu). Khoảng hai tuần sau người đó gọi điện cho Tần T hỏi T có đi chợ biên không, T trả lời có đi. Tần T sang chợ Dề Suối Thàng (Trung Quốc) thì cũng gặp người gọi điện thoại đó, ông ta hỏi T có biết chỗ nào bán Heroine không, T trả lời không biết để T đi hỏi; sau khi đi hỏi một số người T biết một chỉ Heroine bán với giá 2.000.000 đồng. Ngày 25/3/2019, người đàn ông trên gọi điện cho T nhờ T mua hộ hai chỉ Heroine; Tần T trả lời một chỉ là 2.000.000 đồng, hai chỉ là 4.000.000 đồng thì người đàn ông đó bảo bán lại cho ông ta hai chỉ ông ta trả cho 4.600.000 đồng. Thấy có lời nên T đồng ý và đi tìm mua Heroine.

Khoảng 12 giờ ngày 26/3/2019, Tần T (Tần Phủ S) một mình đi sang chợ Dề Suối Thàng (Trung Quốc). Tại chợ, Tần T gặp một người Trung Quốc, khoảng 40 tuổi, dân tộc Dao (T không biết họ tên, địa chỉ), T hỏi bằng tiếng dân tộc Dao có Heroine bán không thì người đó hỏi lại lấy cho ai, T trả lời lấy hộ người đang làm công trình ở gần suối. Qua trao đổi giá mua một chỉ là 2.000.000 đồng, T đưa cho người đó 4.000.000 đồng, người đó đưa cho Tần T hai gói Heroine đều được gói ngoài là mảnh nilon màu xanh buộc thắt lại. Tần T không kiểm tra mà cất vào trong túi quần bên trái đang mặc và đi về nhà. Tần T đi về gần đến nhà thì đem cất giấu hai gói Heroine ở gốc cây trong rừng thuộc bản T, xã V, huyện P, tỉnh L.

Đến khoảng 11 giờ ngày 27/3/2019, người đàn ông nhờ Tần T mua hộ Heroine gọi điện hỏi T thì được biết T đã mua được Heroine nên hẹn T đến lấy và khi nào đến gần bản thì gọi lại cho T. Khoảng 12 giờ cùng ngày, người đó gọi điện cho T bảo T đem hàng đến ông ta đã đến cuối bản. Tần T đi xe máy của gia đình lấy hai gói Heroine cất giấu trong rừng và đi đến chỗ hẹn. Đi khoảng 05 phút Tần T gặp hai người đàn ông trên đường, một người T không biết còn người kia là người gọi điện thoại cho T. Gặp nhau cả ba đi vào trong rừng cách đường khoảng 30 mét để kiểm tra hàng. Tần T bỏ hai gói Heroine ra để dưới đất ngay chân chỗ T đang ngồi. Khi người đàn ông nhờ mua Heroine đang chuẩn bị mở một gói ra kiểm tra thì thấy tổ công tác Công an huyện Phong Thổ tiếp cận nên hai người đàn ông đã chạy thoát còn lại Tần T bị khống chế bắt giữ cùng hai gói Heroine. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ chiếc xe máy, cùng một chiếc điện thoại, sau đó đã trả lại xe máy cho gia đình Tần T.

Hai gói chất bột khô, vón cục, màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Tần T (Tần Phủ Seng) có tổng khối lượng hai gói là 5,87g (*Năm phẩy tám mươi bảy gam*) (gói 01 là 3,38g; gói 02 là 2,49g). Cơ quan điều tra đã trích đều ở hai gói với khối lượng là 0,39g (*Không phẩy ba mươi chín gam*) (gói 1 trích 0,18g ký hiệu Mẫu 1; gói 2 trích 0,21g ký hiệu là Mẫu 2) làm mẫu vật gửi giám định. Còn lại

5,48g (*Năm phẩy bốn mươi tám gam*) được niêm phong lại chuyển đến kho vật chứng Cơ quan thi hành án dân sự huyện Phong Thổ cùng một chiếc điện thoại của Tẩn T để xử lý theo quy định của pháp luật.

Bản kết luận số: 163/GĐ – KTHTS, ngày 30/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Vật chứng thu giữ của Tẩn Phủ Sềng có tổng khối lượng là 5,87 gam. Hai mẫu vật (ký hiệu Mẫu 1, Mẫu 2) gửi giám định là ma túy loại Heroine ...không hoàn lại mẫu vật gửi đến giám định.*”

Bản cáo trạng số: 25/CT-VKS, ngày 22 tháng 7 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu đã truy tố bị cáo Tẩn T (tên gọi khác Tẩn Phủ S) về tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***” theo điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc việc hỏi, tranh luận Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định Cáo trạng là đúng cần giữ nguyên nội dung cáo trạng, đề nghị: tuyên bố bị cáo Tẩn T (Tẩn Phủ S) phạm tội “***Mua bán trái phép chất ma túy***”; áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, miễn hình phạt bổ sung (phạt tiền) cho bị cáo, đồng thời đề nghị tịch số Heroine còn lại sau giám định để tiêu hủy, tịch thu chiếc điện thoại để hóa giá nộp ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, cùng án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, không có tình tiết mới; Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định, nhất trí với luận tội, không có ý kiến tranh luận; bị cáo có thái độ thành khẩn và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh Lai Châu, Cơ quan điều tra công an huyện Phong Thổ, các Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lai Châu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phong Thổ, các Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, nội dung bản cáo trạng, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ khẳng định: Hồi 12 giờ 00 phút ngày 27/3/2019, tại khu vực rừng thuộc bản T,

xã V, huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu, Tần T (tên gọi khác Tần Phủ S), sinh năm 1994 đang có hành vi bán trái phép hai gói Heroine có tổng khối lượng là 5,87 gam (*Năm phẩy tám mươi bảy gam*) cho một người đàn ông mà Tần T không rõ tên tuổi, địa chỉ thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi mua chất ma túy để nhằm mục đích bán trái phép chất ma túy của bị cáo thể hiện ở hành vi khách quan là bị cáo liên lạc điện thoại với người mua ma túy từ trước, rồi tìm mua ma túy, biết rõ giá mua ma túy để thỏa thuận giá bán với số tiền thu lời sẽ là 600.000 đồng, trong khi bản thân bị cáo không nghiện hút ma túy chứng tỏ mục đích bán ma túy là đúng nên dù mục đích chưa đạt được là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo thì hành vi đó cũng chính là hành vi mua bán trái phép chất ma túy đã hoàn thành; với khối lượng 5,87 gam thì hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo đã định khung tăng nặng, do vậy đây là hành vi rất nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước ta; Bản thân bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, đủ kết luận bị cáo Tần T (tên gọi khác Tần Phủ S) phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận. Cụ thể điều luật quy định:

“Khoản 1: Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm

Khoản 2: Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:....i, Heroine... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam”

[3] Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, ma túy – Heroine là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó hủy hoại sức khỏe con người, là nguồn gốc phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an, làm gia tăng người nghiện ma túy trong xã hội. Đảng và Nhà nước ta nghiêm khắc xử lý đối với loại tội phạm này. Do vậy, buộc bị cáo đi tập trung cải tạo một thời gian theo Điều 38 Bộ luật Hình sự để giáo dục, cải tạo bị cáo cũng như đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn thấp, sinh sống ở nơi có điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội khó khăn nên phần nào hạn chế về nhận thức là tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo nhưng vẫn cần mức hình phạt cao hơn mức khởi điểm của điều luật để trừng trị, giáo dục bị cáo cũng như nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân.

[5] Về vật chứng: Số Heroine thu giữ của bị cáo đã gửi đi giám định còn 5,48g (*Năm phẩy bốn mươi tám gam*) đã được niêm phong cần tịch thu để tiêu hủy vì là vật cấm lưu hành; còn một chiếc điện thoại là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu hóa giá nộp ngân sách nhà nước theo khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

(Các vật chứng trên có đặc điểm và hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện như biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản và biên bản mở niêm

phong tiền cùng ngày 23/7/2019 giữa Công an huyện Phong Thổ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phong Thổ).

Riêng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda-Wave RSX màu sơn trắng- đen, BKS 25B1-477.90, đăng ký xe số 037671, mang tên Tần T, địa chỉ bản T, xã V, huyện P, tỉnh L do công an tỉnh Lai Châu cấp ngày 03/5/2018 qua xác minh là tài sản chung và phương tiện duy nhất trong gia đình bị cáo nên cơ quan điều tra đã trả cho vợ của bị cáo là có căn cứ cần chấp nhận. Số tiền 4.600.000 đồng là tiền do thỏa thuận mua bán ma túy nhưng bị cáo chưa nhận được nên không truy thu.

Hội đồng xét xử thấy lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc giải quyết vụ án phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo làm ruộng không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[7] Trong vụ án này, bị cáo T khai mua Heroine của một người đàn ông Trung Quốc khoảng 40 tuổi ở chợ Dề Suối Thành- Trung Quốc và đang bán Heroine cho một người đàn ông khoảng 40 tuổi nhưng T đều không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của hai người này, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ xác minh hai đối tượng bán, mua ma túy với bị cáo cũng như hành vi mua bán ma túy qua biên giới là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí theo Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Tần T (tên gọi khác Tần Phủ S) phạm tội “ *Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tần T (tên gọi khác Tần Phủ S) 07 (Bảy) năm 08 (Tám) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam: ngày 27/3/2019.

3/ Về hình phạt bổ sung: áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

4/ Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự :

- Tịch thu một phong bì đã được niêm phong (bên trong có 5,48 gam Heroine) để tiêu hủy.

-Tịch thu một chiếc điện thoại di động màu đen số Imel: 865687022877946, số thuê bao 0366935126 của bị cáo để hóa giá nộp vào ngân sách nhà nước.

(Phong bì niêm phong, chiếc điện thoại đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện có đặc điểm theo biên bản giao, nhận vật chứng, tài sản và biên bản mở niêm phong tiền cùng ngày 23/7/2019, giữa cơ quan Công an huyện Phong Thổ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu).

5/ Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Tần T (tên gọi khác Tần Phủ S) phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6/ Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND hai cấp;
- CQCSĐT cùng cấp;
- Cơ quan THAHS;
- Nhà tạm giữ;
- Bị cáo;
- THADS cùng cấp;
- Sở tư pháp tỉnh Lai Châu
- Lưu: THA-HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hà